

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI TECHMATER
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI TECHMATER

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TECHMATER INVESTMENT AND COMMERCIAL SERVICES JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: TECHMATER

2. Mã số doanh nghiệp: 0108526824

3. Ngày thành lập: 03/12/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Tây Đoài, Xã Phù Lỗ, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email: finance@techmater.vn

Website: techmater.vn

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Dịch vụ đóng gói	8292
2.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
3.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
4.	Đào tạo tiến sỹ	8543
5.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
6.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
7.	Sao chép bản ghi các loại	1820
8.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: người mua lựa chọn hàng hóa dựa trên quảng cáo, catalo, thông tin trên website, hàng mẫu hoặc các phương tiện quảng cáo khác. Khách hàng đặt hàng bằng thư, điện thoại, hoặc qua internet (thường thông qua những phương thức chuyên dụng được cung cấp bởi website). Những sản phẩm được mua này có thể tải trực tiếp từ internet hoặc giao tới khách hàng. Nhóm này gồm: - Bán lẻ các loại hàng hóa bằng thư đặt hàng; - Bán lẻ các loại hàng hóa qua internet. (trừ hoạt động đầu giá tài sản)	4791
9.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán lẻ các loại hàng hóa bằng phương thức khác chưa kể ở trên như: bán trực tiếp hoặc chuyển phát theo địa chỉ; bán thông qua máy bán hàng tự động...; (trừ hoạt động đầu giá tài sản)	4799
10.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lã lưu động hoặc tại chợ	4781

11.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
12.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
13.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
14.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
15.	Vận tải đường ống	4940
16.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
17.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
18.	Bán buôn tổng hợp	4690
19.	Giáo dục nhà trẻ	8511
20.	Giáo dục mẫu giáo	8512
21.	Giáo dục tiểu học	8521
22.	Giáo dục trung học cơ sở	8522
23.	Giáo dục trung học phổ thông	8523
24.	Đào tạo sơ cấp	8531
25.	Đào tạo trung cấp	8532
26.	Đào tạo cao đẳng	8533
27.	Đào tạo đại học	8541
28.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
29.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
30.	Xuất bản phần mềm	5820
31.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
32.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
33.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
34.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
35.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
36.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý mua, đại lý bán, đại lý ký gửi; - Đại lý xổ số	4610
37.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
38.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
39.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
40.	Sửa chữa giày, dép, hàng da và giả da	9523
41.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
42.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
43.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741

44.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc Lào	4634
45.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299
46.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
47.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
48.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
49.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
50.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
51.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
52.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
53.	Bán buôn gạo, lúa mì, hạt ngũ cốc khác, bột mì	4631
54.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
55.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn	8020
56.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
57.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
58.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
59.	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán).	7020
60.	Cho thuê xe có động cơ	7710
61.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp (không bao gồm tư vấn tài chính và cung ứng lao động)	8211
62.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (trừ hoạt động kinh doanh đá quý và vàng bạc)	4669
63.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
64.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
65.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
66.	Bán buôn thực phẩm	4632
67.	Sửa chữa xe đạp, đồng hồ, đồ dùng cá nhân và gia đình khác chưa được phân vào đâu	9529
68.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
69.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
70.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Kho bãi và lưu giữ hàng hoá trong kho đông lạnh (trừ kho ngoại quan); Kho bãi và lưu giữ hàng hoá trong kho khác	5210
71.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ hoạt động kinh doanh vàng miếng, bán buôn vàng bạc và kim loại quý khác)	4662

72.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
73.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
74.	Đào tạo thạc sỹ	8542
75.	In ấn	1811
76.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
77.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu	9329
78.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
79.	Cổng thông tin Chi tiết: website thương mại điện tử bán hàng, sàn giao dịch thương mại điện tử; Website khuyến mại trực tuyến; Website đấu giá trực tuyến	6312(Chính)
80.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu	6399
81.	Quảng cáo	7310
82.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
83.	Điều hành tua du lịch	7912
84.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
85.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh (có nội dung được phép lưu hành)	4761
86.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
87.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
88.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
89.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
90.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
91.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: Bán buôn đồ uống có cồn; Bán buôn đồ uống không có cồn	4633
92.	Bốc xếp hàng hóa	5224
93.	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương	5011
94.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
95.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
96.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
97.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
98.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
99.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
100.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
101.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652

102.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
103.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	HOÀNG VĨNH SINH	Phòng 210, K11A, Phường Bách Khoa, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	125.000	1.250.000.000	25,000	019072000120	
			Tổng số	125.000	1.250.000.000	25,000		
2	NGÔ ANH TUẤN	P507, N6B Trung Hòa, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	75.000	750.000.000	15,000	151341335	
			Tổng số	75.000	750.000.000	15,000		
3	PHÙNG HOÀNG MINH	306 tổ 42, Phường Hoàng Văn Thụ, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	40.000	400.000.000	8,000	001080008919	
			Tổng số	40.000	400.000.000	8,000		
4	ĐẶNG HỒNG TOÀN	Căn hộ số A3010, chung cư Thăng Long Numberone, số 1 Đại Lô Thăng Long, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	10,000	034081000834	
			Tổng số	50.000	500.000.000	10,000		
5	NGÔ THỊ THUY LINH	Số 10, ngách 46 ngõ 1150 đường Láng, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	25.000	250.000.000	5,000	034181000126	
			Tổng số	25.000	250.000.000	5,000		

6	HOÀNG ĐỨC TOÀN	Số 65 ngõ 85 tổ 13, Mậu Lương, Phường Kiến Hưng, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	35.000	350.000.000	7,000	112322193	
			Tổng số	35.000	350.000.000	7,000		
7	HUỲNH MỘ NGHĨA	122B Dương Tử Giang, Phường 15, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	150.000	1.500.000.000	30,000	022533331	
			Tổng số	150.000	1.500.000.000	30,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGÔ THỊ THÙY LINH

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 26/07/1981

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 034181000126

Ngày cấp: 20/06/2014

Nơi cấp: *Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 10, ngách 46 ngõ 1150 đường Láng, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *D11+12/25 Láng Hạ, Phường Thành Công, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội